TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST-VHNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 64/2023/TLST-VHNGĐ ngày 23/02/2023 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con".

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông Lê Tấn Ph, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ A, khu phố A2, phường A1, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bà Bùi Thị Ngọc Ngh, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ B, khu phố B1, phường B2, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Tấn Ph và bà Bùi Thị Ngọc Ngh tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 28/3/2022 tại Uỷ ban nhân dân phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, ông Phú và bà Nghĩa phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay ông Phú và bà Nghĩa xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông Ph và bà Ngh vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng 01 con chung tên Lê Hoàng Kh, sinh ngày 05/12/2022. Ông Ph và bà Ngh thống nhất giao con chung cho bà Ngh trực tiếp nuôi dưỡng,

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Tấn Ph và bà Bùi Thị Ngọc Ngh.

- Về con chung: Giao con chung là cháu tên Lê Hoàng Kh, sinh ngày 05/12/2022 cho bà Bùi Thị Ngọc Ngh trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Tấn Ph và bà Bùi Thị Ngọc Ngh mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002429 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Lợi,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm